

GetUP



QUẢN LÝ CHĂM SÓC TRẠI GÀ

Trích từ : Tài liệu tham khảo chương trình đào tạo trên trợ lý GetUP

Trích dẫn từ:

Tài liệu cơ bản dành riêng cho các GetUPer, nhằm giải thích thêm các thông tin trong các bài giảng của:

“Hành trình khởi tạo nội tại mới”.



Nội dung #6
Hệ miễn dịch của gia cầm

Nội dung #1
Sinh lý tiêu hóa trên gà

Nội dung #5
Quản lý năng suất gà đẻ

Nội dung #2
Chuồng nuôi & dụng cụ

Nội dung #4
QLCS & QLDT gà hậu bị



Nội dung #3
Chăm sóc gà thịt ngắn ngày

Nội dung #1

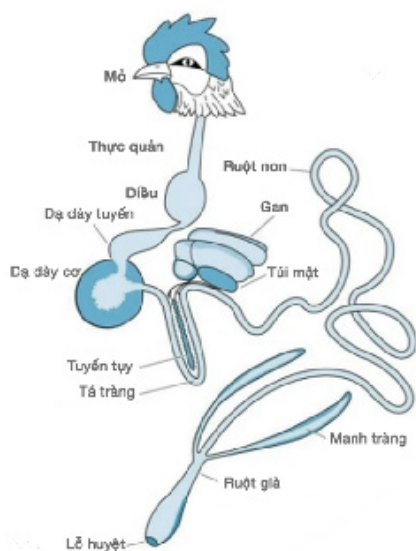
SINH LÝ TIÊU HÓA CỦA GÀ

Sinh lý tiêu hóa con non còn nhiều hạn chế: Do sự tiết enzym tiêu hóa còn ít. Diện tích bề mặt hấp thu thức ăn còn giới hạn. Tuy nhiên những vấn đề trên sẽ được cải thiện trong quá trình phát triển của gà. Càng lớn lượng enzym tiêu hóa trong dạ dày càng tăng, diện tích bề mặt ruột để hấp thu & vận chuyển dinh dưỡng cũng được mở rộng.



01

Sự phát triển của hệ thống tiêu hóa



Dạ dày

Từ 4-8 ngày hệ thống lông nhung, dạ dày cơ, dạ dày tuyến phát triển hơn các cơ quan bộ phận khác. Trong quá trình tiêu hóa, dạ dày tuyến và ruột trào ngược giúp trộn lẫn các enzym hỗ trợ quá trình tiêu hóa, nhất là trong những ngày đầu, khi lượng enzym tiết ra còn hạn chế.

pH dạ dày

Giai đoạn đầu, HCl cần trong quá trình chuyển hóa pepsinogen thành pepsin, chuyển hóa protein, lipid, đây là dấu hiệu để khởi động quá trình tiêu hóa, lượng tiết sau đó giảm dần.

Ruột

Từ 4-10 ngày: Lòng nhung tăng từ 25 - 100%, rõ nhất là chiều dài lòng nhung ở hồi tràng & manh tràng. Chiều dài và khối lượng ruột tăng mạnh nhất từ 7-14 ngày, sau đó giảm dần.

Dịch mật và enzym

Từ 17-21 ngày, ruột tiết sucrose & aminopeptidase, trong khi đó gà tiêu hóa chủ yếu là protein và lipid nên quá trình tiêu hóa còn gặp nhiều hạn chế.

Đây là quá trình tiêu hóa lipid:

Lipid + dịch mật -> Bị nhũ hóa + Enzym -> Bị thủy phân.

Lưu ý: Tuần thứ nhất dịch mật tiết ít nên quá trình hấp thu bị hạn chế. (Dịch mật gồm: Acid mật, muối, photpholipid, cholesterol, sắc tố, nước, điện giải).

Tiêu hóa và hấp thu

Từ 4-10 ngày tuổi, nếu lượng thức ăn gà ăn vào tăng gấp 3 lần, thì thời gian nuôi sẽ giảm xuống 30%. Trong khi đó, càng lớn thì thời gian thức ăn đi qua các đoạn ruột càng ngắn, vì vậy lượng thức ăn ăn vào ở giai đoạn sau không giúp cho thời gian nuôi ngắn lại, tuy nhiên gà vẫn tăng về trọng lượng.



TRỢ LÝ GETUP HỖ TRỢ BẠN
Nâng cao hiệu quả công việc



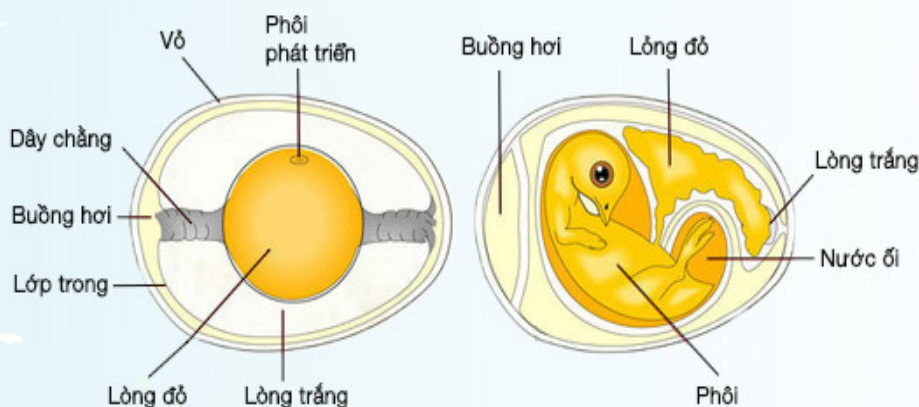
Quét mã QR
để tham khảo ngay

Hoặc bạn có thể liên hệ qua đây

<https://getup.vn> 038 2288 737

02 Túi lòng đỏ

Cung cấp 90% lượng dinh dưỡng cho quá trình phát triển, cũng như cấu trúc cơ thể trong ngày đầu sau nở. Lòng đỏ thường được hấp thụ 75% vào ngày thứ 3 và chỉ còn 1% so với trọng lượng cơ thể vào ngày thứ 7. Dinh dưỡng trong túi lòng đỏ được hấp thụ bằng cách đi thẳng vào tuần hoàn, hoặc đi qua cuống noãn hoàng & ống tiêu hóa.



Cấu tạo của trứng

Túi lòng đỏ của gà có thể cung cấp năng lượng và khuếch tán kháng thể vào tuần hoàn, hệ thống tiêu hóa của gà con. Tuy nhiên, nếu chỉ trông chờ vào năng lượng từ túi lòng đỏ là không đủ. Nếu không cung cấp đủ thức ăn và nước uống ngay sau khi nở thì năng lượng trong túi lòng đỏ sẽ được ưu tiên để phát triển hệ thống hô hấp, tim mạch, hoặc tiêu hóa. Như vậy kháng thể không được sử dụng, hệ miễn dịch sẽ không được hoàn thiện và phát triển

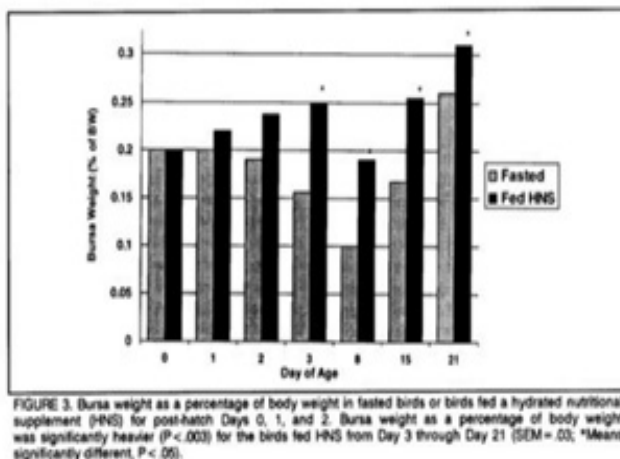
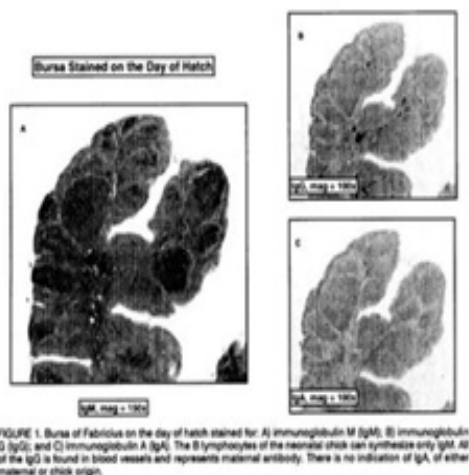
Nên cho gà ăn & uống ngay sau khi về chuồng úm. Nếu không được ăn sớm (Sau 2 giờ nhập về) thì sau:

1 giờ gà con mất **0,3%** thể trọng

03

Kỹ thuật cho ăn

Nếu cho gà ăn ngay từ khi nhập về thì năng lượng được cung cấp từ thức ăn sẽ giúp gà phát triển tất cả các cơ quan, trong đó có cả hệ thống miễn dịch. Sự hiện diện của thức ăn sớm trong hệ thống tiêu hóa sẽ giúp kích hoạt hệ miễn dịch chính tế bào. So sánh 2 lô thí nghiệm giữa nhóm gà được cho ăn và không cho ăn khi nhập về ta thấy:



Theo nghiên cứu: Early feeding and of the immune development system in neonatal poultry/J. J. Dibner~, c. D. Knight, m. L. Kitchell, c. A. Atwell,A. C. Downs, and e j. Ivey

Kết quả thấy được

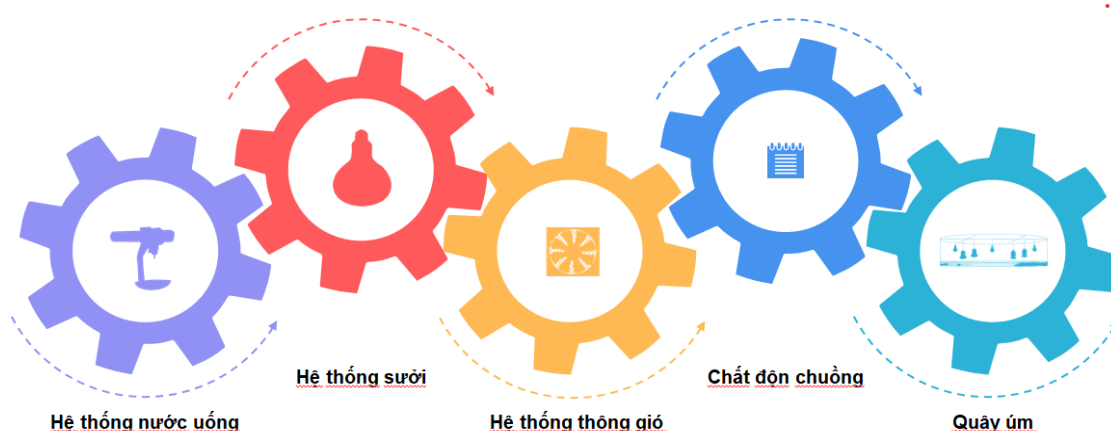
- Kích thước túi bursa phát triển hơn nhóm đối chứng sau 72h.
- Lượng IgG thấy nhiều ở mô liên kết nang trứng và cụ thể là trong mạch máu, IgG có được trong thời gian này là do lắng đọng từ túi lòng đỏ của gà mái sót lại.
- Thời gian này gà con chưa thể tự sản sinh IgA, IgG. Tuy nhiên các tế bào bạch huyết đều có phản ứng miễn dịch sau đó.

Ngoài ra đường ruột của gà cần được tiếp xúc với vi sinh vật có trong thức ăn sớm, điều này giúp gà thích nghi và phát triển tốt hơn. Các vi sinh vật đường ruột rất đa dạng, nếu theo dõi vào tuần thứ 3 ta sẽ nhận thấy ăn sớm giúp cân bằng đồng đều các loại vi sinh vật trong cơ thể, điều này có lợi cho quá trình hấp thu của gà con (*vì trong cơ thể nhiều loại vi sinh vật phân giải protein thành amino acid để chúng sử dụng, điều này làm giảm hấp thu protein ở gà con*).

Nội dung #2

CHUỒNG NUÔI & DỤNG CỤ

Đối với chuồng nuôi thì các vấn đề ta cần kiểm soát là:



01 Hệ thống nước uống

Lắp đặt hệ thống nước hở tiết kiệm về mặt chi phí, tuy nhiên thường gặp vấn đề về chất độn chuồng (*Làm ướt chất độn chuồng*) và khó vệ sinh nguồn nước. Chúng ta rất khó duy trì nước sạch trong hệ thống chuồng hở, vì vậy cần vệ sinh nước hàng ngày, điều này làm tăng lao động và lãng phí nước.

Lưu lượng của núm uống

Loại	Kích thước	Mật độ	Vị trí để
Galon	1 lít	50 con/ máng	Xen kẽ máng ăn
	2 lít		
	4 lít		
	8 lít		
Máng nước tự động	6,5x6,4x13cm	25 - 30 con/ núm	Ngang tầm đứng gà
Núm uống tự động		12 con/ núm (dưới 3w)	Ngang tầm đứng gà
		8 con/ núm (3 - 17w)	
		12 con/ núm (17 - 80w)	
Máng tự động hình chuông	28x35cm	60 - 100con/ máng	Ngang tầm đứng gà

- Núm uống lưu lượng cao: Hoạt động ở lưu lượng 80-90 (ml/phút). Hệ thống này cung cấp nước dạng giọt và có khay hứng để chứa nước rò rỉ từ núm xuống.
- Núm uống lưu lượng thấp: Hoạt động ở mức 50-60 ml/phút. Hệ thống này thường không có khay hứng và áp lực nước được điều chỉnh để duy trì dòng nước đáp ứng nhu cầu.

Lưu ý:

Hệ thống núm uống cần nước hoặc hệ thống bơm để tạo áp lực.

Ở những chuồng có sàn dốc cần lắp theo độ dốc của nhà sản xuất, để điều khiển áp lực nước ở tất cả các nơi trong chuồng.

Không nên để gà di chuyển quá 3m để uống nước. Núm uống cần đặt cách nhau tối đa 35cm.

Hệ thống núm uống bị nhiễm bẩn hơn hệ thống núm uống mở. Núm uống cần được điều chỉnh phù hợp với chiều cao của gà và áp lực nước, có một nguyên tắc chung là phải luôn luôn để gà phải uống được nước mà không phải cúi xuống, hoặc ngửa lên quá cao; chân luôn phải đứng phẳng trên mặt sàn.

02 Hệ thống sưởi

Hệ thống sưởi cơ bản thì có chụp gas. Ngoài ra có:

Máy sưởi khí cưỡng bức

Đặt ở những nơi có tốc độ không khí chuyển động chậm để sưởi ấm tối ưu,. Máy thường được đặt ở giữa chuồng, cách nền 1,4-1,5m để tránh gió lùa vào gà. Không đặt máy sưởi cạnh cửa vì tốc độ lưu thông gió mạnh, không khí không được làm ấm, gây tổn nhiên liệu.

Đèn sưởi tại chỗ, tỏa nhiệt

Hệ thống đèn sưởi truyền thống hay tỏa nhiệt thì đều được sử dụng làm ấm lớp độn chuồng, để tạo cho gà vùng thích nghi.

Hệ thống sưởi dưới sàn

Hệ thống này được hoạt động bằng nước nóng lưu thông trong các ống đặt trong sàn bê tông.

Đèn hồng ngoại

Dùng trong giai đoạn úm có cả công dụng thắp sáng và cung cấp nhiệt.



03 Hệ thống thông gió

Thông gió tối thiểu là lượng để

- Duy trì đầy đủ tiềm năng giống, cung cấp đủ lượng oxy và loại bỏ chất thải của quá trình tăng trưởng và đốt cháy từ môi trường.
- Đảm bảo độ ẩm.
- Duy trì lớp độ chuồng tốt.

Quan điểm về việc:

Lưu thông gió không cần ở nơi có khí hậu ẩm, hệ thống làm mát được thay cho thông gió tối thiểu. Sẽ làm giảm năng suất chung của trang trại.

Thiết bị hẹn giờ

Thường được sử dụng với chu kỳ 5 phút, và thời gian trong một chu kỳ không nên vượt quá 10 phút.

Thời gian hoạt động tối thiểu của hệ thống phải bằng ít nhất 20% tổng thời gian trong một chu kỳ.

- Chu kỳ 10 phút : 2 phút hoạt động, 8 phút nghỉ.
- Chu kỳ 5 phút : 1 phút hoạt động, 4 phút nghỉ.

Thông gió tối thiểu giai đoạn 1

Quạt cần cố định tốc độ và lưu lượng không đổi

Số lượng quạt cần cho sự trao đổi khí (8 phút/lần) là:

Dung tích chuồng nuôi (m³) / Công suất quạt có sẵn (m³/phút)

Cách tính dung tích chuồng nuôi:

Chiều dài x Chiều rộng x Chiều cao trung bình của chuồng

Chiều cao trung bình: Chiều cao của tường cạnh + ½ chiều cao từ mái lên đỉnh cao nhất

Quạt

Nếu kích thước quạt là 900 mm hoặc 36 in, thì công suất hoạt động là 345 m³/phút. Nếu là 1200 mm hoặc 48 in, thì công suất hoạt động 600 m³/phút.

Thông gió tối thiểu giai đoạn 2

Thông gió tối thiểu giai đoạn 2 là: chu kỳ 5 phút.

Những quạt này có kích thước 900mm, tốc độ và lưu lượng gió không đổi. Khi đó cho phép mức CO₂ trong chuồng đạt ngưỡng tối đa là 3000ppm, nếu vượt mức cần tăng tốc độ gió.

Thông gió dạng ống

Được sử dụng để làm giảm đi những thay đổi về nhiệt độ theo mùa, đặc biệt là mùa nóng. Trong hệ thống làm mát, quạt hút được để ở một đầu mà không khí sẽ đi vào từ đầu kia. Nguyên tắc chung là gió được hút vào với tốc độ 2,5 m/s, chạy suốt chiều dài của nhà, hút nhiệt, bụi, độ ẩm ra khỏi chuồng nuôi.

Thông gió chuyển tiếp

Tăng mức độ lưu thông gió trong chuồng mà không tạo ra tốc độ không khí cao.

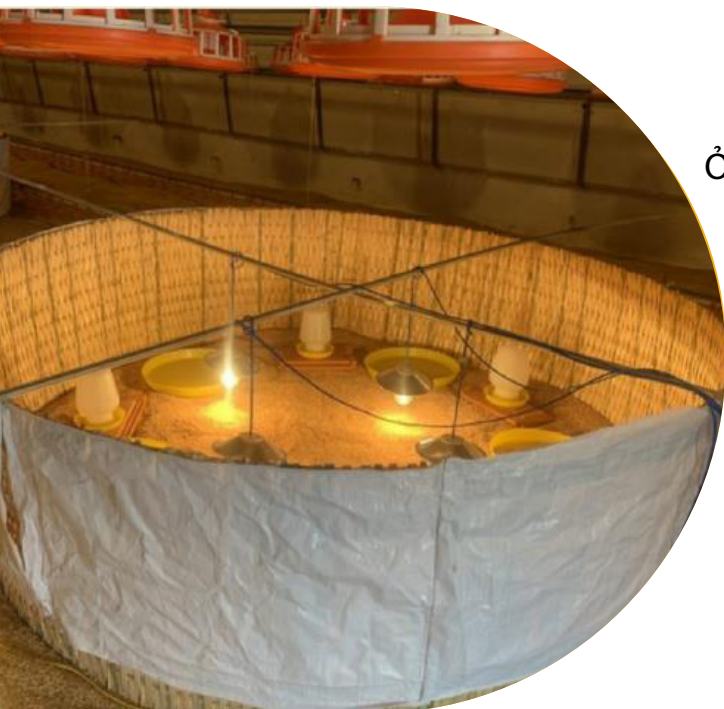
Làm mát chuyển tiếp cần có quạt thông gió tối thiểu và một số quạt 1.2 với công suất 10m³/s hay 600 m³/phút, các quạt này có khả năng hoạt động sao cho đảm bảo không khí trong chuồng nuôi cứ thay đổi 2 phút 1 lần



04 Chất độn chuồng

Chức năng của chất độn chuồng: Hút ẩm, làm loãng chất bài tiết, lớp cách nhiệt.

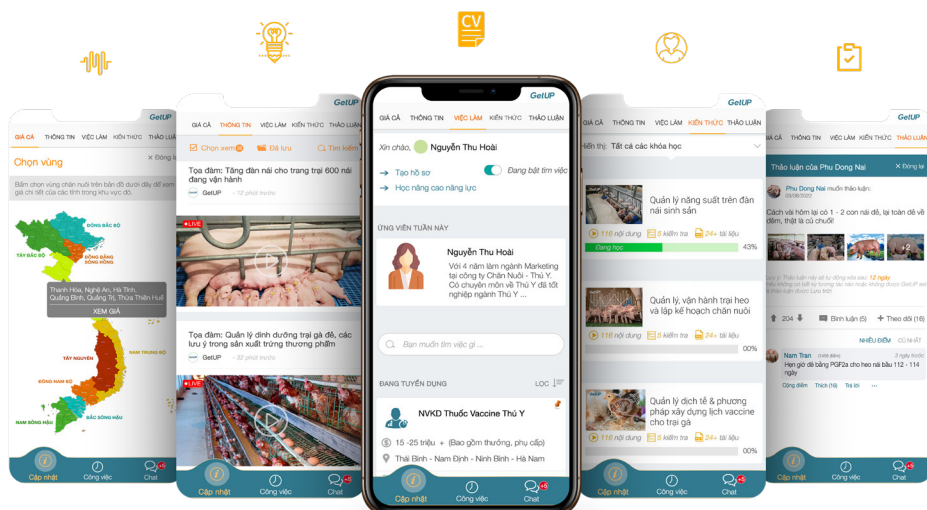
Một số nguyên liệu làm chất độn chuồng: Vỏ bào gỗ thông, gỗ cứng, mùn cưa, rơm, trấu, giấy, vỏ đậu. Xử lý, vệ sinh chất độn chuồng (mạt, mốc, mùi...) sẽ được trình bày ở nội dung bài học



05 Quay úm

Ở chuồng kín có thể làm quay úm bên trong, như vậy sẽ hạn chế sự mất nhiệt và dễ kiểm soát hơn, tốc độ lưu thông không khí thấp giúp gà nhanh ổn định. Đây cũng là một trong những ý nghĩa của nguyên tắc thiết kế buồng úm 2 lớp, nhằm giảm thiểu tác động khi thời tiết thay đổi, mà chúng ta sẽ tìm hiểu trong:

“Hành trình khởi tạo nội tại mới” trên trợ lý GetUP



Nội dung #3

CHĂM SÓC GÀ THỊT NGẮN NGÀY

Khi áp dụng kỹ thuật cho gà ăn đúng cách và duy trì sức khỏe tốt, thì sẽ tác động tích cực đến năng suất và lợi nhuận của đàn gà.

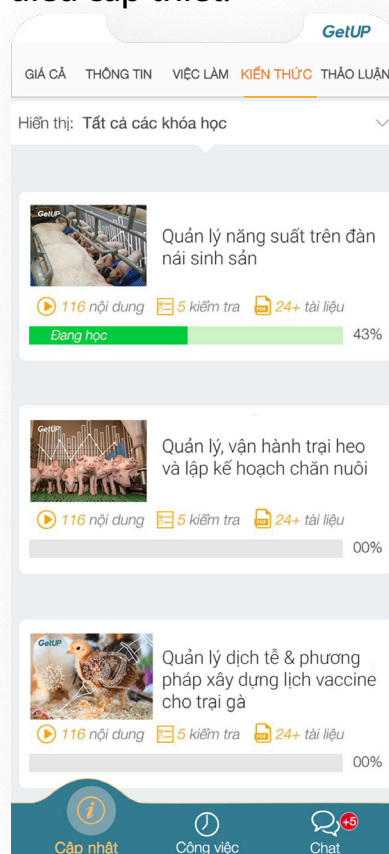
01 Vấn đề chuyển hóa thức ăn & nước uống



Khi cho gà ăn tự do

Cần lưu ý về thời gian ăn và chiếu sáng, nhất là trong mùa nóng. Việc ăn ngày hay đêm đều dẫn đến lượng nhiệt sinh ra cao, vì vậy kiểm soát nhiệt độ là điều cấp thiết.

Quá trình chuyển hóa thức ăn sinh ra nhiệt như thế nào và tác động đến nhiệt độ cơ thể gà ra làm sao. Các bạn có thể xem lại trong nội dung **kỹ thuật cho ăn _ Quản lý chăm sóc & dịch tễ gà thịt ngắn ngày** trong chương trình đào tạo của Trợ lý GetUP



Nước uống cần được cung cấp đầy đủ, và phân bố đều trong toàn chuồng, điều này giúp gà dễ tìm kiếm.

Nhu cầu nước sẽ thay đổi theo mức tiêu thụ thức ăn.

Ở 21°C (70°F), lượng nước và thức ăn tiêu thụ được đánh giá là phù hợp với tỉ lệ như sau:

- 1,8: 1 máng nước dạng bình galong.
- 1,7: 1 cho uống núm vú với cốc.
- 1,6: 1 cho uống núm vú không có cốc.

Yêu cầu về nước cũng sẽ thay đổi theo nhiệt độ môi trường. Khi nhiệt độ cao hơn thì nhu cầu sử dụng nước của gà sẽ cao hơn. Nhu cầu nước tăng khoảng 6,5% mỗi 1°C khi nhiệt độ trên 21°C.

< 5°C	Nước quá lạnh
Từ 18 -21°C	Lý tưởng
>30°C	Nước nóng, gà giảm uống
Từ 44°C	Nước quá nóng, gà không uống

Mức độ thu nhận nước của gia cầm tùy theo nhiệt độ

Lưu ý: Mật độ núm uống có thể cân đối:

12 con/núm đối với gà < 3kg

9 con/núm với gà > 3kg.

Tốc độ dòng chảy của núm uống theo từng giai đoạn: 70 – 100 ml/ phút.

02 Lưu thông không khí

Cần kiểm soát vấn đề amoniac. Do mật độ nuôi gà thịt lớn, nên cần kiểm soát nghiêm ngặt. Chỉ số không khí trong chuồng nuôi là:

Hướng dẫn về chất lượng không khí	
O₂	> 19,6%
CO₂	< 0,3% / 3000 ppm
CO	< 10 ppm
NH₃	< 10 ppm
Độ ẩm tương đối	45 - 65 %
Bụi	< 3,4 mg/m ³

Thông gió tự nhiên

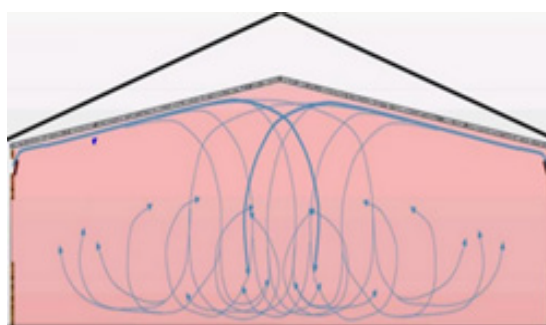
Trường hợp nuôi chuồng hở:

Yêu cầu quản lý liên tục 24 giờ và giám sát liên tục cả hai điều kiện môi trường xung quanh (nhiệt độ, độ ẩm (RH), tốc độ và hướng gió) cũng như các điều kiện trong chuồng. Các tấm chắn, bạt cần điều chỉnh để đáp ứng với bất kỳ thay đổi nào trong môi trường (cả bên trong và bên ngoài) xảy ra. Sự ổn định của chuồng hở thường kém hơn chuồng kín.

Trong trường hợp nắng nóng:

Thì cần lắp thêm quạt hút để lưu thông.

Quạt hút khi hoạt động tạo ra áp lực âm, sự chênh lệch này sẽ làm cho không khí từ môi trường bên ngoài được hút vào bên trong chuồng từ đó thay thế không khí ô nhiễm bên trong.



03 Chiếu sáng cho gà thịt

Bốn thành phần chiếu sáng cho gà thịt



Các điểm quan trọng:

- Tất cả các chương trình chiếu sáng phải cung cấp cho một ngày là 23 giờ sáng và 1 giờ tối trong giai đoạn đầu của sự tăng trưởng. Điều này sẽ đảm bảo gà ăn sớm và tiếp cận thức ăn, nước uống tốt, tối ưu hóa tăng trưởng sớm, sức khỏe và phúc lợi.
- Sau 7 ngày tuổi, thời gian tối khoảng 5 giờ, tối ưu (4-6 giờ). khuyến cáo thời gian tối 4 giờ nên được cung cấp sớm từ 7 ngày tuổi. Không làm được điều này sẽ dẫn đến:
 - Ăn uống bất thường, không có thời gian ngủ, giảm khả năng chuyển hóa và hấp thu
 - FCR cao, tốc độ tăng trưởng giảm nhưng tỷ lệ chết lại tăng lên.

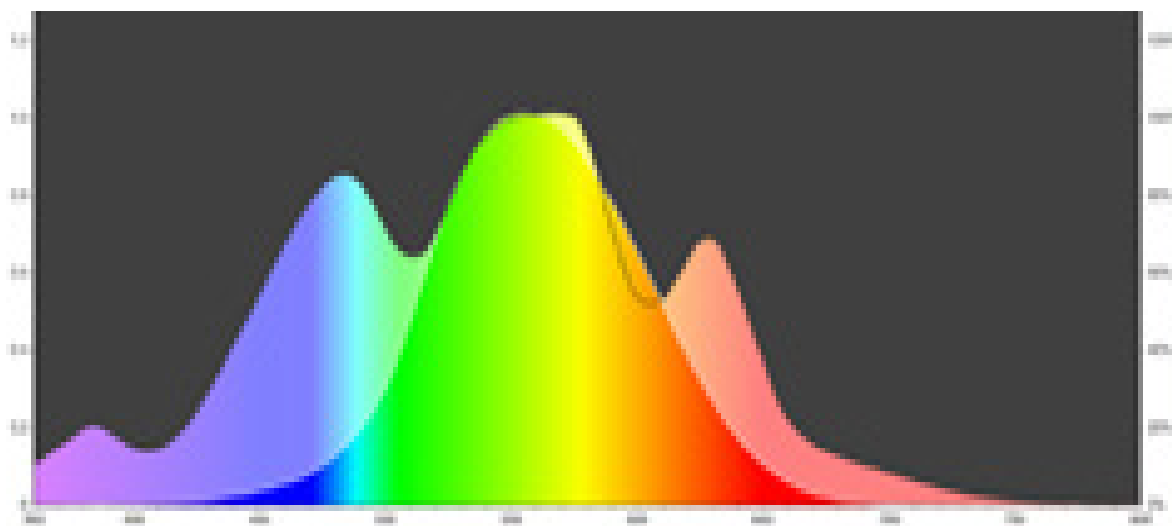
Cường độ ánh sáng

- Cung cấp cường độ ánh sáng từ 30-40 lux (3-4 fc) đến 7 ngày tuổi. Sau đó, cung cấp cường độ ít nhất là 5-10 lux (0,5-1,0 fc).
- Trong thời gian tối, cường độ ánh sáng vẫn cần được cung cấp dưới 0,4 lux (0,04 fc).
- Đảm bảo ánh sáng được phân bố đồng đều khắp chuồng và kiểm soát ánh sáng từ môi trường

Màu ánh sáng

Một số nguồn sáng có thể được sử dụng cho gà thịt là đèn sợi đốt, đèn huỳnh quang hoặc đèn LED.

- Đèn sợi đốt cung cấp dải quang phổ tốt, nhưng không tiết kiệm năng lượng
- Đèn huỳnh quang hiệu quả hơn đèn sợi đốt, nhưng giảm cường độ theo thời gian, tần số của đèn huỳnh quang phải cao để giảm sự không ổn định.
- Đèn LED (điốt phát quang) chiếu sáng hiệu quả và có thể chọn các màu chiếu sáng cụ thể, tuổi thọ bóng đèn cao. Tuy nhiên chi phí ban đầu lớn.
- Mắt gà thịt nhạy hơn mắt người và phát hiện ra bước sóng rộng hơn nhiều. Do đó chúng nhạy cảm hơn với ánh sáng và được đo bằng đơn vị lux. Vì vậy cường độ ánh sáng trong nhà phải đo bằng Gallilux (Ánh sáng mắt gà thực sự nhìn thấy) thay vì lux (quang phổ và cường độ mắt người nhìn thấy).



Ở gà thịt tiếp xúc với bước sóng 415 - 560 nm (từ tím đến xanh lục) tốt hơn so với những tiếp xúc với ánh sáng > 635 nm (đỏ) hoặc quang phổ rộng (trắng).

04 Chất độn chuồng

Độ ẩm của chất độn chuồng thấp sẽ làm giảm nồng độ NH₃, giúp hô hấp không gặp khó khăn, vấn đề về viêm da bàn chân cũng được giảm.

Khi lượng protein, khoáng chất quá cao dẫn đến acid uric được tích tụ nhiều trong gan, bài tiết qua thận, điều này làm cho chất độn chuồng ẩm ướt.

Xem lại các nguyên nhân khiến chất độn chuồng ẩm, đóng bánh và có mùi hôi trong video: Ảnh hưởng của giai đoạn úm đến năng suất – “**Hành trình khởi tạo nội tại mới**”



TRỢ LÝ GETUP HỖ TRỢ BẠN
Nâng cao hiệu quả công việc



Quét mã QR
để tham khảo ngay

Hoặc bạn có thể liên hệ qua đây

<https://getup.vn> ☎ 038 2288 737

Đây là những nội dung cơ bản được bổ sung nhằm hỗ trợ các học viên hiểu hơn về kiến thức trong chương trình đào tạo trên trợ lý GetUP.

Trong chương trình đào tạo: Quản lý năng suất trại gà đẻ và gà thịt thì cấu trúc chương trình gồm:

57 NỘI DUNG - 5 TÀI LIỆU THAM KHẢO - 30 NỘI DUNG THẢO LUẬN

Phân tích cùng senior	Bổ sung kiến thức qua các video biên tập dạng 2D, 3D, tài liệu PDF	Thảo luận cùng senior và cộng đồng	Test năng lực	Cập nhật kiến thức mới tại phần thông tin
-----------------------	--	------------------------------------	---------------	---

Tổng kết lại chúng ta sẽ có được gì khi tham gia chương trình quản lý năng suất trại gà đẻ và gà thịt:

1. Không chỉ là một khóa học mà là một trợ lý luôn hỗ trợ bạn trong công việc
2. Có khả năng tư duy và xử lý vấn đề từ tổng quan đến chi tiết.
3. Có thể học mọi lúc mọi nơi mà không sợ bị gián đoạn bài học
4. Học trọn đời với kiến thức luôn được cập nhật.
5. Được tham gia vào cộng đồng của trợ lý chăn nuôi GetUP
6. Được cập nhật về kiến thức và thông tin thị trường chăn nuôi trong và ngoài nước thường xuyên

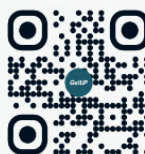
TRỢ LÝ GETUP_ HỖ TRỢ BẠN NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC



TẢI VỀ ĐIỆN THOẠI CỦA BẠN

Tải về Trợ lý GetUP

Quét hoặc bấm mã QR dưới đây để tải về điện thoại của mình



Bấm hoặc Quét QR

Hoặc là

CHAT HỎI THÊM